

# PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

## ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

ỦY BAN THƯỜNG VỤ  
QUỐC HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghị quyết số: 724/2009/  
UBTVQH12

### NGHỊ QUYẾT

**dan sách huyện, quận, phường của các tỉnh, thành phố  
trực thuộc Trung ương thực hiện thí điểm không tổ chức  
hội đồng nhân dân huyện, quận, phường**

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 51/2001/QH10;*

*Căn cứ Nghị quyết số 26/2008/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 4 về thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;*

*Sau khi xem xét Tờ trình số 01/TTr-CP ngày 02 tháng 01 năm 2009 của Chính phủ về dự thảo Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội danh sách các huyện,*

*quận, phường của một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường và Báo cáo thẩm tra số 672/BC-UBPL12 ngày 14 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban pháp luật của Quốc hội;*

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường tại 67 huyện, 32 quận và 483 phường của 10 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sau đây:

### 1. Tỉnh Lào Cai

#### a) Huyện: 8 huyện, bao gồm:

Bảo Thắng, Bắc Hà, Si Ma Cai, Mường Khương, Bát Xát, Sa Pa, Văn Bàn, Bảo Yên.

#### b) Phường: 12 phường, bao gồm:

Các phường thuộc thành phố Lào Cai: Lào Cai, Phố Mới, Cốc Lếu, Kim Tân, Bắc Cường, Duyên Hải, Bắc Lệnh, Pom Hán, Xuân Tăng, Thống Nhất, Bình Minh, Nam Cường.

### 2. Tỉnh Vĩnh Phúc

#### a) Huyện: 7 huyện, bao gồm:

Vĩnh Tường, Yên Lạc, Tam Dương, Bình Xuyên, Lập Thạch, Tam Đảo, Sông Lô.

#### b) Phường: 13 phường, bao gồm:

- Các phường thuộc thành phố Vĩnh Yên: Hội Hợp, Đồng Tâm, Tích Sơn, Ngô Quyền, Đông Đa, Liên Bảo, Khai Quang;

- Các phường thuộc thị xã Phúc Yên: Xuân Hòa, Đồng Xuân, Hùng Vương, Trưng Trắc, Trưng Nhị, Phúc Thắng.

### 3. Thành phố Hải Phòng

#### a) Huyện: 7 huyện, bao gồm:

Thủy Nguyên, An Dương, An Lão, Kiến Thụy, Tiên Lãng, Vĩnh Bảo, Cát Hải.

b) Quận và phường: 7 quận và 70 phường, bao gồm:

- Quận Hồng Bàng và các phường thuộc quận Hồng Bàng: Quán Toan, Hùng Vương, Sở Dầu, Trại Chuối, Thượng Lý, Hạ Lý, Minh Khai, Hoàng Văn Thụ, Quang Trung, Phan Bội Châu, Phạm Hồng Thái;

- Quận Ngô Quyền và các phường thuộc quận Ngô Quyền: Lạch Tray, Đồng Quốc Bình, Đằng Giang, Đông Khê, Lê Lợi, Gia Viên, Cầu Đất, Lương Khánh Thiện, Lạc Viên, Máy Tơ, Cầu Tre, Vạn Mỹ, Máy Chai;

- Quận Lê Chân và các phường thuộc quận Lê Chân: Trại Cau, Hồ Nam, Hàng Kênh, Đông Hải, An Biên, Dư Hàng, Vĩnh Niệm, Dư Hàng Kênh, Kênh Dương, Nghĩa Xá, Niệm Nghĩa, Cát Dài, Trần Nguyên Hãn, Lam Sơn, An Dương;

- Quận Kiến An và các phường thuộc quận Kiến An: Quán Trữ, Lãm Hà, Bắc Sơn, Ngọc Sơn, Trần Thành Ngọ, Đồng Hòa, Nam Sơn, Văn Đẩu, Phù Liễn, Tràng Minh;

- Quận Hải An và các phường thuộc quận Hải An: Cát Bi, Đằng Lâm, Thành Tô, Đằng Hải, Đông Hải 1, Đông Hải 2, Nam Hải, Tràng Cát;

- Quận Đồ Sơn và các phường thuộc quận Đồ Sơn: Ngọc Hải, Ngọc Xuyên,

Vạn Hương, Vạn Sơn, Bằng La, Minh Đức, Hợp Đức;

- Quận Dương Kinh và các phường thuộc quận Dương Kinh: Đa Phúc, Anh Dũng, Hưng Đạo, Hải Thành, Hòa Nghĩa, Tân Thành.

#### 4. Tỉnh Nam Định

a) Huyện: 9 huyện, bao gồm:

Ý Yên, Vụ Bản, Mỹ Lộc, Nam Trực, Nghĩa Hưng, Trực Ninh, Xuân Trường, Hải Hậu, Giao Thủy.

b) Phường: 20 phường, bao gồm:

Các phường thuộc thành phố Nam Định: Bà Triệu, Quang Trung, Trần Đăng Ninh, Năng Tĩnh, Phan Đình Phùng, Nguyễn Du, Trường Thi, Cửa Bắc, Vy Hoàng, Vy Xuyên, Văn Miếu, Ngô Quyền, Trần Tế Xương, Hạ Long, Trần Hưng Đạo, Lộc Vượng, Thống Nhất, Lộc Hạ, Cửa Nam, Trần Quang Khải.

#### 5. Tỉnh Quảng Trị

a) Huyện: 7 huyện, bao gồm:

Vĩnh Linh, Gio Linh, Cam Lộ, Đakrông, Hướng Hóa, Triệu Phong, Hải Lăng.

b) Phường: 13 phường, bao gồm:

- Các phường thuộc thị xã Đông Hà: 1, 2, 3, 4, 5, Đông Thanh, Đông Giang, Đông Lễ, Đông Lương;

- Các phường thuộc thị xã Quảng Trị: 1, 2, 3, An Đôn.

#### 6. Thành phố Đà Nẵng

a) Huyện: 1 huyện: Hòa Vang;

b) Quận và phường: 6 quận và 45 phường, bao gồm:

- Quận Hải Châu và các phường thuộc quận Hải Châu: Hòa Cường Nam, Hòa Cường Bắc, Hòa Thuận Đông, Hòa Thuận Tây, Bình Thuận, Bình Hiên, Nam Dương, Phước Ninh, Hải Châu 1, Hải Châu 2, Thạch Thang, Thanh Bình, Thuận Phước;

- Quận Thanh Khê và các phường thuộc quận Thanh Khê: An Khê, Thanh Khê Tây, Xuân Hà, Tam Thuận, Chính Gián, Thạch Gián, Vĩnh Trung, Tân Chính, Hòa Khê, Thanh Khê Đông;

- Quận Liên Chiểu và các phường thuộc quận Liên Chiểu: Hòa Hiệp Nam, Hòa Hiệp Bắc, Hòa Khánh Nam, Hòa Khánh Bắc, Hòa Minh;

- Quận Sơn Trà và các phường thuộc quận Sơn Trà: An Hải Bắc, An Hải Đông, An Hải Tây, Mân Thái, Nại Hiên Đông, Phước Mỹ, Thọ Quang;

- Quận Ngũ Hành Sơn và các phường thuộc quận Ngũ Hành Sơn: Mỹ An, Khuê Mỹ, Hòa Hải, Hòa Quý;

- Quận Cẩm Lệ và các phường thuộc quận Cẩm Lệ: Hòa Thọ Đông,

Hòa Thọ Tây, Hòa An, Hòa Phát, Hòa Xuân, Khuê Trung.

### 7. Tỉnh Phú Yên

a) Huyện: 7 huyện, bao gồm:

Đông Hòa, Tây Hòa, Phú Hòa, Tuy An, Đồng Xuân, Sơn Hòa, Sông Hinh.

b) Phường: 12 phường, bao gồm:

Các phường thuộc thành phố Tuy Hòa: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, Phú Lâm, Phú Thạnh, Phú Đông.

### 8. Thành phố Hồ Chí Minh

a) Huyện: 5 huyện, bao gồm:

Bình Chánh, Cần Giuộc, Củ Chi, Hóc Môn, Nhà Bè;

b) Quận và phường: 19 quận và 259 phường, bao gồm:

- Quận 1 và các phường thuộc quận 1: Tân Định, Bến Nghé, Bến Thành, Đa Kao, Cô Giang, Cầu Kho, Nguyễn Thái Bình, Phạm Ngũ Lão, Nguyễn Cư Trinh, Cầu Ông Lãnh;

- Quận 2 và các phường thuộc quận 2: An Phú, Thủ Thiêm, Bình Trưng Tây, Bình Trưng Đông, An Lợi Đông, An Khánh, Cát Lái, Thạnh Mỹ Lợi, Bình An, Thảo Điền, Bình Khánh;

- Quận 3 và các phường thuộc quận 3: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14;

- Quận 4 và các phường thuộc quận 4: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 8, 9, 10, 12, 13, 14, 15, 16, 18;

- Quận 5 và các phường thuộc quận 5: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15;

- Quận 6 và các phường thuộc quận 6: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14;

- Quận 7 và các phường thuộc quận 7: Tân Thuận Tây, Tân Thuận Đông, Tân Quy, Tân Phong, Tân Phú, Tân Hưng, Bình Thuận, Phú Mỹ, Tân Kiểng, Phú Thuận;

- Quận 8 và các phường thuộc quận 8: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16;

- Quận 9 và các phường thuộc quận 9: Long Bình, Hiệp Phú, Trường Thạnh, Long Trường, Tăng Nhơn Phú A, Tăng Nhơn Phú B, Phước Long A, Phước Long B, Phước Bình, Phú Hữu, Tân Phú, Long Thạnh Mỹ, Long Phước;

- Quận 10 và các phường thuộc quận 10: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15;

- Quận 11 và các phường thuộc quận 11: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16;

- Quận 12 và các phường thuộc quận 12: Thạnh Lộc, An Phú Đông,

Tân Thới Hiệp, Tân Hưng Thuận, Đông Hưng Thuận, Tân Thới Nhất, Tân Chánh Hiệp, Thạnh Xuân, Hiệp Thành, Trung Mỹ Tây, Thới An;

- Quận Bình Tân và các phường thuộc quận Bình Tân: Bình Hưng Hòa, Bình Hưng Hòa A, Bình Hưng Hòa B, Bình Trị Đông, Bình Trị Đông A, Bình Trị Đông B, Tân Tạo, Tân Tạo A, An Lạc, An Lạc A;

- Quận Bình Thạnh và các phường thuộc quận Bình Thạnh: 1, 2, 3, 5, 6, 7, 11, 12, 13, 14, 15, 17, 19, 21, 22, 24, 25, 26, 27, 28;

- Quận Gò Vấp và các phường thuộc quận Gò Vấp: 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17;

- Quận Phú Nhuận và các phường thuộc quận Phú Nhuận: 1, 2, 3, 4, 5, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 17;

- Quận Tân Bình và các phường thuộc quận Tân Bình: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15;

- Quận Tân Phú và các phường thuộc quận Tân Phú: Tân Sơn Nhì, Tân Thạnh, Sơn Kỳ, Tân Quý, Tân Thành, Phú Thọ Hòa, Phú Thạnh, Phú Trung, Hòa Thạnh, Hiệp Tân, Tân Thới Hòa;

- Quận Thủ Đức và các phường thuộc quận Thủ Đức: Trường Thọ, Linh Trung, Bình Chiểu, Hiệp Bình Chánh, Hiệp

Bình Phước, Bình Thới, Tam Bình, Tam Phú, Linh Đông, Linh Chiểu, Linh Tây, Linh Xuân.

#### 9. Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

a) Huyện: 5 huyện, bao gồm:

Long Điền, Đất Đỏ, Tân Thành, Xuyên Mộc, Châu Đức;

b) Phường: 24 phường, bao gồm:

- Các phường thuộc thành phố Vũng Tàu: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, Thắng Nhất, Thắng Tam, Rạch Dừa, Nguyễn An Ninh;

- Các phường thuộc thị xã Bà Rịa: Kim Dinh, Long Hương, Phước Hưng, Phước Hiệp, Phước Trung, Phước Nguyên, Long Toàn, Long Tâm.

#### 10. Tỉnh Kiên Giang

a) Huyện: 11 huyện, bao gồm:

An Minh, Châu Thành, Vĩnh Thuận, Gò Quao, Giồng Riềng, Kiên Hải, Phú Quốc, Tân Hiệp, Hòn Đất, An Biên, U Minh Thượng;

b) Phường: 15 phường, bao gồm:

- Các phường thuộc thành phố Rạch Giá: Vĩnh Quang, Vĩnh Thanh Vân, Vĩnh Lợi, Vĩnh Hiệp, Vĩnh Thông, An Bình, Vĩnh Lạc, Rạch Sỏi, Vĩnh Bảo, An Hòa, Vĩnh Thanh;

- Các phường thuộc thị xã Hà Tiên: Đông Hồ, Bình San, Tô Châu, Pháo Đài.

**Điều 2.**

1. Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ủy ban nhân dân huyện, quận, phường có tên trong danh sách quy định

tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 4 năm 2009.

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2009

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI  
CHỦ TỊCH

Nguyễn Phú Trọng